

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TÍNH SÁNG TẠO KẾT HỢP VỚI ĐỘC LẬP, TỰ CHỦ, ĐỔI MỚI TRONG THỰC TIỄN ĐẢNG LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG VIỆT NAM

ThS. HỒ VIỆT THANH*

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại. Đó là tư tưởng về giải phóng giai cấp, giải phóng con người; về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; sức mạnh của nhân dân, của khối đoàn kết dân tộc...”

Tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta giành thắng lợi, là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta”¹. Về tư tưởng Hồ Chí Minh, đã có nhiều công trình nghiên cứu ở những mức độ, cấp độ, góc độ khoa học khác nhau, trong bài viết này, tác giả tập trung nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về tính sáng tạo kết hợp với độc lập, tự chủ, đổi mới trong thực tiễn Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

1. Tính sáng tạo kết hợp với độc lập, tự chủ, đổi mới trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Trước năm 1930, khi Đảng Cộng sản Việt Nam chưa ra đời, đất nước ta chìm trong đêm trường nô lệ, cách mạng Việt Nam rơi vào khủng hoảng đường lối cứu nước. Các sỹ phu yêu nước tiêu biểu như: Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và Hoàng Hoa Thám... chưa tìm ra con đường cách mạng đúng đắn và chưa biết phát huy hết sức mạnh tiềm tàng của dân tộc. Thực tiễn cách mạng Việt Nam đòi hỏi phải lựa chọn đúng đắn con đường cứu nước. Nguyễn Ái Quốc từ một người yêu nước đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, được soi sáng bởi những tư tưởng tiên bộ của thời đại, Người khẳng định: “*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản*”². Với trí tuệ thiên tài, tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo và năng lực hành động thực tiễn sắc sảo, Người đã tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của Việt Nam, đó là con đường cách

* Học viện Kỹ thuật Quân sự

mạng vô sản; độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. *Tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo* của Người được thể hiện nổi bật trong việc vận dụng học thuyết Mác - Lênin trong việc vạch ra đường lối cứu nước đúng đắn cho dân tộc ta.

Mục tiêu và con đường đi lên của cách mạng Việt Nam là CNXH. Muốn xoá bỏ chế độ người bóc lột người, muốn có tự do, hạnh phúc, bình đẳng thật sự thì phải qua hai cuộc cách mạng, cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng XHCN. Hai cuộc cách mạng này có quan hệ mật thiết với nhau. Cách mạng giải phóng dân tộc là tiền đề để giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Về lực lượng cách mạng, Người khẳng định: “công nông là gốc của cách mệnh; học trò, nhà buôn nhỏ, điền chủ cũng bị tư sản áp bức, song không cực khổ bằng công nông; ba hạng ấy chỉ là bầu bạn cách mệnh của công nông thôi”³. Ai mà bị áp bức càng nặng, thì lòng cách mạng càng bền, chí cách mạng càng cương quyết. Cách mạng là việc chung của cả dân chúng chứ không phải là việc của một hai người. Đối với một nước thuộc địa nửa phong kiến như ở Việt Nam, lực lượng cách mạng ngoài công nông làm nòng cốt thì đội ngũ học trò, nhà buôn nhỏ, điền chủ nhỏ đều là bầu bạn, đều là đồng minh với công nông, vì họ đều có kẻ thù chung đó là đế quốc, phong kiến. Đây là sự sáng tạo trong xác định lực lượng cách mạng của Nguyễn Ái Quốc, mà các nhà cách mạng tiền bối trước Người chưa nhìn thấy được.

Về phương pháp và hình thức của cách mạng, thông qua quá trình nghiên cứu thực tiễn cách mạng của nhiều quốc gia trên thế giới, Người thấy rằng các cuộc cách mạng đó đều diễn ra

bằng hai con đường khác nhau, đó là đấu tranh bằng con đường hoà bình và bằng con đường vũ trang. Tuy nhiên, với cách mạng Việt Nam, Người đã lựa chọn phương pháp cách mạng bạo lực với hai hình thức đấu tranh cơ bản là đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị. Đồng thời, giành chính quyền nhất thiết phải bằng con đường khởi nghĩa vũ trang với hai lực lượng chính là lực lượng chính trị của quần chúng nhân dân và lực lượng vũ trang. Đây là sự biểu hiện của tinh thần tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, tự lực, tự cường của Người về phương pháp và hình thức cách mạng. Cách mạng không thể “nhập khẩu”, do đó, không thể bê nguyên xi con đường cách mạng của Nga, Trung Quốc hay các nước khác, mà cần vận dụng sáng tạo những phương pháp, hình thức cách mạng phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

Về đối tượng của cách mạng Việt Nam, Người xác định: trong điều kiện của Việt Nam những năm đầu thế kỷ XX, kẻ thù của dân tộc là đế quốc, thực dân xâm lược, kẻ thù của nhân dân lao động là phong kiến. Cho nên đánh đế quốc, thực dân là nhiệm vụ hàng đầu, đánh phong kiến phải rải ra từng bước và phải phục vụ cho nhiệm vụ đánh đế quốc, thực dân. Bởi vì, mục tiêu cao nhất của cách mạng Việt Nam lúc này là đấu tranh giành độc lập cho dân tộc, sau đó tiến thẳng lên CNXH bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa.

Về mục tiêu độc lập dân tộc và ruộng đất cho dân cày: độc lập dân tộc là mục tiêu quan trọng hàng đầu. Giành được độc lập cho dân tộc không chỉ đáp ứng nguyện vọng của công, nông mà còn đáp ứng được nguyện vọng cho các tầng lớp nhân dân khác. Mục tiêu ruộng đất cho dân cày sẽ được giải quyết từng bước trong cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân.

2. Sự vận dụng tính sáng tạo kết hợp với độc lập, tự chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh vào cách mạng Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Hồ Chí Minh đã kêu gọi: “Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy”⁴. Trong suốt chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp, tinh thần ấy được thể hiện rõ nét: kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính; vừa kháng chiến vừa kiến quốc.

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thực hiện toàn quốc kháng chiến, cả nước đánh Mỹ; đồng thời tiến hành hai chiến lược cách mạng nhằm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc. Dùng sức mạnh tổng hợp, chiến tranh toàn dân, toàn diện, lựa chọn phương thức tiến hành thích hợp cho toàn bộ cuộc chiến tranh cũng như từng thời kỳ của cách mạng.

Sau khi kết thúc cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, đất nước hoàn toàn thống nhất, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta bắt tay vào công cuộc xây dựng CNXH và hàn gắn vết thương chiến tranh. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn biết phát huy nội lực, tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế, tiếp thu kinh nghiệm cách mạng thế giới có chọn lọc, đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh - quốc phòng và đã tìm ra cho dân tộc Việt Nam con đường đi đúng, với mục tiêu duy nhất là độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.

Tuy nhiên, khi chế độ XHCN ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, đất

nước ta đứng trước những thử thách vô cùng khó khăn, lòng tin của một bộ phận quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng bị giảm sút... Bên cạnh đó, kẻ thù bằng chiến lược “diễn biến hoà bình” đã tiến hành chống phá cách mạng Việt Nam trên các lĩnh vực, đặc biệt về chính trị, tư tưởng. Từ thực tiễn đó, bằng sự nỗ lực, sáng tạo, độc lập tự chủ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, chúng ta tiến hành đổi mới tư duy, trước hết là đổi mới tư duy kinh tế, chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung, quan liêu bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, tiến hành cải cách hành chính, cải cách tư pháp, mang lại cho đất nước diện mạo như ngày nay. Việt Nam đã trở thành quốc gia thoát nghèo - đang phát triển. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Đảng ta khẳng định: “Trong bất kỳ điều kiện và tình huống nào, phải kiên trì thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới, kiên định và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đổi mới toàn diện, đồng bộ với bước đi thích hợp. Tích cực, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế phải gắn với xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, giữ vững truyền thống và bản sắc dân tộc. Mở rộng phát huy dân chủ phải gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương”⁵.

3. Sự lãnh đạo của Đảng là bảo đảm, điều kiện cho sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tính sáng tạo kết hợp độc lập, tự chủ sáng tạo trong cách mạng Việt Nam

Để phát huy và giữ vững giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về tính sáng tạo kết hợp độc lập, tự chủ trong thực tiễn lãnh đạo cách mạng hiện nay, đòi hỏi

trước hết phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội. Chỉ có sự lãnh đạo của Đảng với đường lối đúng đắn mới phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, cả trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và ngày nay là cách mạng XHCN. Trong đó, cần giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân, đây là vấn đề có tính nguyên tắc, bên cạnh đó, thường xuyên: “Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ của toàn Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; không dao động trong bất kỳ tình huống nào. Kiên định đường lối đổi mới, chống giáo điều, bảo thủ, trì trệ, chủ quan, nóng vội, đổi mới vô nguyên tắc”⁶.

Để giữ vững định hướng XHCN trong quá trình đổi mới, vấn đề quan trọng hàng đầu là Đảng phải kết hợp nhuần nhuyễn giữa chiến lược và sách lược. Về chiến lược, phải giữ vững nguyên tắc kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH. Về sách lược, phải mềm dẻo, linh hoạt, sáng tạo, chủ động nắm bắt cái mới, cái tiến bộ; thận trọng giải quyết những vấn đề mới nảy sinh. Giữ vững độc lập, chủ quyền và bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc trong quan hệ kinh tế với bên ngoài, giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường hoà bình để đất nước phát triển.

Bên cạnh đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải nắm vững bản chất cách mạng khoa học và vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, không rập khuôn máy móc; biết chất lọc, tiếp thu những tinh hoa văn hoá của dân tộc, của nhân loại; kiên quyết đấu tranh chống các luận điệu thù địch, bảo vệ sự trong sáng, đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí

Minh. Mở rộng dân chủ, phát huy tự do tư tưởng, khai thác mọi tiềm năng sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, nghiên cứu lý luận; đồng thời, giữ nghiêm kỷ cương trong việc phổ biến kết quả nghiên cứu. Tích cực đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tư tưởng lý luận của Đảng; thường xuyên đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong Đảng và nhân dân; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện và nhận thức sai trái. Đảng cần thường xuyên tổng kết rút ra bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng.

Tóm lại, để phát huy và giữ vững giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về tính sáng tạo kết hợp độc lập, tự chủ, đổi mới trong thực tiễn Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam hiện nay, đòi hỏi Đảng ta phải luôn luôn quán triệt và vận dụng linh hoạt trong thực tiễn; đề cao tinh thần độc lập, tự chủ; tự lực, tự cường; dựa vào sức mình là chính; đồng thời, kết hợp sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế; kiên quyết đấu tranh với quan điểm sai trái của các thế lực thù địch. Đảm bảo cho Đảng luôn xứng đáng là nhân tố hàng đầu, quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam □

Chú thích:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, H. NXB Chính trị quốc gia, 2001, tr. 83 - 84.
2. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 2, H. NXB Chính trị quốc gia, 2002, tr. 266.
3. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 10, H. NXB Chính trị quốc gia, 2002, tr. 127.
4. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 4, H. NXB Chính trị quốc gia, 2002, tr. 4.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 21.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 225.